

UNIT 18: MEANS OF TRANSPORT.**LESSON 3****I. NEW WORDS**

1. Welcome to Sydney	: Chào mừng bạn đến Sydney
2. tomorrow	: ngày mai
3. Hop-on hop-off bus	: xe buýt du lịch 2 tầng
4. explore	: khám phá
5. city centre	: trung tâm thành phố
6. Harbour Bridge	: cầu cảng
7. firstly	: trước tiên
8. next	: kế tiếp
9. life	: cuộc sống
10. also	: cũng, nữa
11. ferry	: phà
12. sunset	: lúc mặt trời lặn
13. sight	: tầm nhìn
14. quay	: bến cảng